**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 93/2024/HS-PT
Ngày: 26-9-2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Huỳnh Văn Út
*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Trọng Quế
Ông Trịnh Xuân Miễn

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Huỳnh Khả Kiêm, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Thanh Mộng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Kim Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2024/HS-ST Ngày 19 – 7 – 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

*- Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: Nguyễn Kim Đ, sinh ngày 01/01/1966, tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm D, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú, sinh sống: Khóm D, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lý Thị M (đã chết); có chồng tên Ngô Minh Đ1; con: 02 người; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần - Ngày 11/01/2023, bị Công an phường T, tỉnh Cà Mau xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC ngày 11/01/2023 (đã chấp hành xong Quyết định theo biên lai thu tiền phạt số 0005405); Nhân thân: Xấu. Bị cáo tại ngoại; Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo từ ngày 19/6/2024 đến nay, (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 01/12/2023, Công an phường T, thành phố C tiến hành kiểm tra nhà ông Trương Văn V, sinh năm 1952 thuê tại khóm A, phường T, thành phố C, phát hiện tại phòng ngủ của Trương Kiều T1, sinh năm 1982 (con ông V) có 04 đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, gồm: Nguyễn Kim Đ, sinh năm 1966, cư trú tại khóm D, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Nguyễn Thị T2, sinh năm 1981, cư trú tại ấp C, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Lương Thúy V1, sinh năm 2000, cư trú tại khóm B,

phường T, thành phố C; Lương Bích L, sinh năm 1964, cư trú tại khóm H, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Tang vật thu giữ gồm: 10 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; một chiếc chiếu lát dài 1,6m; 04 miếng thảm bằng vải; 02 rổ mủ màu đỏ (trong đó có 01 rổ đựng bài và tiền 140.000 đồng); Tiền Việt Nam tại chiếu bạc 3.150.000 đồng (trong đó: tại chỗ ngồi của Lương Bích L 1.870.000 đồng, Nguyễn Thị T2 340.000 đồng, Lương Thúy V1 390.000 đồng và Nguyễn kim Đ2 410.000 đồng.

Quá trình điều tra Đ2, T2, V1 và L khai nhận: Vào khoảng 10 giờ cùng ngày 01/12/2023 Trương Kiều T1 dùng số điện thoại của T1 gọi điện cho Đ2, T2, V1, L đến nhà T1 đang ở để đánh bài ăn tiền.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày khi có mặt đầy đủ Đ2, T2, V1, L tại nhà T1 thì T1 mang bài tứ sắc vào phòng T1 và mở máy lạnh, trong phòng có trải chiếu và thảm sẵn để 04 người đánh bài. Cả Đ2, T2, V1 và L đều đánh bài ăn thua bằng tiền; thoả thuận ai tới chơn ăn thua 20.000đ/bàn/người, nếu tới quan thì ăn thua 40.000đ/bàn/người, đánh 10 bàn sẽ thay bộ bài mới, nếu tới chơn thì ai tới bàn thứ 10 bỏ vào rổ 10.000 đồng tiền xâu, tới quan cũng bỏ vào rổ 10.000 đồng tiền xâu. Nguyễn Kim Đ mang theo 340.000 đồng dùng để đánh bạc và thắng được 70.000 đồng; Lương Bích L mang theo 1.600.000 đồng dùng để đánh bạc và thắng được 270.000 đồng; Nguyễn Thị T2 mang theo 300.000 đồng dùng để đánh bạc và thắng được 40.000 đồng; Lương Thúy V1 mang theo 770.000 đồng dùng để đánh bạc và thua 380.000 đồng. Đánh được khoảng 20 bàn thì bị bắt, trong rổ có 140.000 đồng tiền xâu mà người thắng bạc bỏ vào. Như vậy số tiền Đ, T2, V1 và L dùng để đánh bạc là 3.150.000 đồng.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2024/HS-ST Ngày 19 – 7 – 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.*

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim Đ phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 25/7/2024, bị cáo Nguyễn Kim Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt theo hướng xin hưởng án treo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị cáo Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Kim Đ, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 121/2024/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau về phần hình phạt.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo xin hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Kim Đ hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Theo đó thể hiện: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/12/2023, tại nơi cư trú của Trương Kiều T1 toạ lạc tại khóm A, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau, bị cáo Nguyễn Kim Đ bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền cùng với Nguyễn Thị T2, Lương Bích L và Lương Thúy V1. Như vậy số tiền Đ, T2, V1 và L dùng để đánh bạc là 3.150.000 đồng. Bị cáo Đ có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa, nên Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Kim Đ về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đ. Thấy rằng: Hành vi đánh bạc của bị cáo Nguyễn Kim Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân, bởi đánh bạc là một tệ nạn xã hội. Khi lượng hình, án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo mắc nhiều bệnh, nên áp dụng các tình tiết trên là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 06 tháng tù là cần thiết, khoan hồng và đảm bảo cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Do đó, xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không được chấp nhận. Cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp.

[3] Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Kim Đ. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2024/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Kim Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Kim Đ phải chịu 200.000 đồng.

Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Công an tp Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**

**Huỳnh Văn Út**